

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

HƯƠNG ƯỚC

Thôn 2, xã Vân Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá

*(Ban hành kèm theo Quyết định số...../QĐ-UBND ngày.....thángnăm
2021 của UBND huyện Triệu Sơn)*

LỜI NÓI ĐẦU

Văn hóa là nền tảng tinh thần của mỗi con người, của dân tộc, là động lực, là mục tiêu để phát triển kinh tế, xã hội. Nền văn hóa mà chúng ta đang xây dựng là một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc, đó là lòng yêu nước nồng nàn, tiến bộ, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; chọn lọc những tinh hoa của dân tộc đồng thời bảo tồn và phát huy những giá trị truyền thống tích lũy hàng nghìn năm qua trong quá trình đấu tranh dựng nước và giữ nước.

Văn hóa làng, thôn là nét truyền thống lâu đời của dân tộc Việt nam, trải qua bao đời nay, những thuần phong mỹ tục của văn hóa thôn được tổ tiên chúng ta gìn giữ, bảo tồn, phát huy và xây dựng. Hơn bao giờ hết truyền thống đó đã và đang được Nhà nước ta quan tâm vun đắp bằng cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

Nhằm giữ gìn và phát huy các thuần phong mỹ tục của quê hương, đề cao các chuẩn mực đạo đức và tập quán tốt đẹp của dân tộc; xoá bỏ các hủ tục lạc hậu; phát triển các hình thức hoạt động văn hoá lành mạnh, xây dựng đời sống văn hoá, văn minh và tiến bộ xã hội; phát huy tình làng nghĩa xóm, đoàn kết, tương thân, tương ái, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư; thực hiện tốt Phong trào: “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” và cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại". Để xây dựng thôn 2 ngày càng phát triển ấm no, hạnh phúc, văn minh, tiến bộ, nhân dân thôn 2 bàn bạc, thống nhất xây dựng Hương ước với các nội dung cụ thể như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Hương ước này quy định về các chuẩn mực ứng xử của các hộ gia đình, cá nhân trong Thôn 2 về phát triển Kinh tế - Xã hội, xây dựng nếp sống văn hóa, quy định về việc cưới, việc tang, lễ, hội; an ninh, trật tự, bảo vệ các công trình công cộng, vệ sinh môi trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các hộ gia đình, cá nhân sinh sống trên địa bàn Thôn 2 không phân biệt giới tính, dân tộc, độ tuổi, trình độ chính trị, văn hoá, tôn giáo, hộ khẩu thường

trú hay tạm trú đều được bình đẳng quyền lợi và nghĩa vụ như nhau. Đồng thời phải chấp hành tốt các điều khoản trong bản hương ước này.

Chương II **VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG**

Điều 3. Về phát triển kinh tế

1. Phát triển kinh tế, nâng cao đời sống là quyền và trách nhiệm của mỗi người. Mọi người trong Thôn 2 có trách nhiệm giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, kinh doanh, truyền đạt kinh nghiệm trong sản xuất và kinh doanh.

2. Đẩy mạnh phát triển sản xuất, kinh doanh dịch vụ, quản lý và sử dụng đất đai có hiệu quả, đúng mục đích; chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng vật nuôi theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đưa các giống cây con có năng suất cao theo hướng sản xuất hàng hoá bền vững, tạo công ăn việc làm để tăng thêm thu nhập cho gia đình và xã hội. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ gia đình, cá nhân phải gắn với việc bảo vệ sản xuất kinh doanh và không làm ảnh hưởng đến sản xuất kinh doanh của người khác.

3. Khuyến khích mọi người, mọi nhà làm giàu chính đáng, mở mang ngành nghề, dịch vụ, chăn nuôi gia súc, gia cầm... hoặc các hình thức phát triển kinh tế khác nhưng phải chấp hành đầy đủ nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và chịu sự quản lý của chính quyền địa phương.

4. Nghiêm cấm việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, sử dụng các loại hàng cấm, hàng lậu, hàng giả theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Về xây dựng cơ sở hạ tầng

1. Tất cả mọi người dân thực tích cực đóng góp công sức lao động để xây dựng đường thôn, ngõ xóm và các công trình công cộng trên địa bàn.

2. Các khoản đóng góp xây dựng và bảo vệ các công trình công cộng, xây dựng cơ sở vật chất chung phải được bàn bạc thống nhất thông qua cuộc họp toàn thể nhân dân và được đa số các hộ gia đình tham gia cuộc họp nhất trí mới tổ chức thực hiện.

3. Mọi người trong thôn phải có trách nhiệm bảo vệ các công trình của nhà nước và nhân dân như: nhà văn hóa, đường dây điện, đường bê tông, các công trình thủy lợi như mương, cống, đường phục vụ cho sản xuất. Không được đào phá bờ trực, bờ vùng; không tự ý di chuyển hệ thống cống nước giữa các bờ trực, kênh mương, đường giao thông.

4. Những người vi phạm hoặc chần thả gia súc, gia cầm làm cản trở giao thông, làm hư hỏng công trình công cộng phải khắc phục hậu quả kịp thời nếu làm ảnh hưởng môi trường, thôn sẽ thông báo trên hệ thống loa và đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương III **VỀ NẾP SỐNG VĂN HOÁ**

Điều 5. Xây dựng nếp sống văn hoá

1. Mọi người trong thôn phải chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ Đảng, sự quản lý của Ban Quản lý thôn. Tham gia sinh hoạt các tổ chức, đoàn thể phù hợp với độ tuổi và điều kiện của mỗi người.

2. Chấp hành tốt quy định sinh hoạt, hội họp của Thôn, Chủ hộ phải tham gia họp, nếu bận phải cử người trong gia đình đi thay (*người đi họp thay phải từ 18 tuổi trở lên*) trừ trường hợp ốm đau. Hàng năm các hộ gia đình, cá nhân phải đóng góp các khoản quỹ của Thôn theo quy chế dân chủ đầy đủ (*trừ các đối tượng thuộc diện miễn, hoãn*).

3. Luôn giữ gìn mối quan hệ láng giềng thân thiện, đoàn kết, giúp đỡ nhau trong sinh hoạt, lúc khó khăn hoạn nạn, tôn trọng quyền lợi cuộc sống riêng của mỗi gia đình, giải quyết tốt các mâu thuẫn và quyền lợi trong thôn với ý thức xây dựng tình làng nghĩa xóm chân thành, thẳng thắn, tế nhị, trung thực, dân chủ và bình đẳng.

4. Quan tâm chăm sóc các gia đình chính sách, người có công với cách mạng, thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người tàn tật, người già cô đơn không nơi nương tựa, người nghèo có hoàn cảnh khó khăn.

Điều 6. Xây dựng gia đình văn hoá

1. Các thành viên trong gia đình phải biết tôn trọng, thương yêu nhau. Mỗi thành viên phải biết hướng thiện, biết cảm thông và sống vị tha, cư xử đúng với vị trí của mình, có nếp sống lành mạnh. Có ý thức giữ gìn và phát huy các giá trị văn hoá, truyền thống tốt đẹp của gia đình và dòng họ. Tự hoà giải các mâu thuẫn, xích mích trong gia đình, tránh làm liên lụy đến cộng đồng, thôn.

2. Vợ, chồng sống chung thủy, hoà thuận, bình đẳng, tôn trọng, chia sẻ và giúp đỡ nhau trong mọi công việc. Có trách nhiệm nuôi dạy con cái và tạo điều kiện cho con cái phát triển cả về mặt thể lực và trí lực, chịu trách nhiệm đối với hành vi của con cái khi con cái chưa đến tuổi thành niên. Cùng nhau xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc.

3. Ông, bà, cha mẹ sống gương mẫu, chăm lo, dạy bảo con, cháu trở thành người có ích cho xã hội. Con cháu hiếu thảo, kính trọng, chăm sóc, phụng dưỡng ông, bà, cha, mẹ.

4. Đoàn kết xóm giềng, tham gia các hoạt động hoà giải, tương trợ giúp đỡ nhau trong lao động, sản xuất, khi khó khăn, hoạn nạn, xoá đói giảm nghèo, đền ơn đáp nghĩa, nhân đạo từ thiện ở cộng đồng.

Điều 7. Dân số - Kế hoạch hoá gia đình

1. Không kết hôn sớm. Mỗi cặp vợ, chồng chỉ sinh 1 hoặc 2 con, khoảng cách giữa hai lần sinh nên từ 3 năm đến 5 năm.

2. Mỗi cặp vợ, chồng chủ động, tự nguyện sử dụng biện pháp tránh thai để thực hiện kế hoạch hoá gia đình. Không thực hiện hành vi lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức. Không phân biệt đối xử giữa con trai và con gái, không quan niệm phải có con trai để nối dõi tông đường.

Nếu vi phạm một trong các điểm trên của Điều này ngoài việc bị phê bình, nhắc nhở trước phiên họp toàn thể nhân dân trong thôn thì không được xét công nhận gia đình văn hoá.

Điều 8. Giáo dục, y tế, chăm sóc bà mẹ và trẻ em

1. Các bà mẹ phải đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ và phải được chăm sóc nuôi dưỡng tốt nhất trong khả năng của mỗi gia đình để trẻ em không bị suy dinh dưỡng.

2. Các hộ gia đình có con, em đến tuổi đi học, trong độ tuổi đi học phải tạo điều kiện để con, em đến trường học tập. Không được để con, em bỏ học giữa chừng. Ông, bà, cha, mẹ phải có trách nhiệm cùng nhà trường theo dõi, dạy dỗ con cháu học tập, rèn luyện đạt kết quả cao. Nếu con, em có khuyết điểm gia đình phải chịu trách nhiệm dạy bảo để sửa chữa ngay. Nếu hộ gia đình nào để con, em bỏ học hoặc không cho con em đi học đúng độ tuổi quy định sẽ bị nhắc nhở, phê bình

3. Nghiêm cấm hộ gia đình vi phạm quyền trẻ em, không để trẻ em bị lạm dụng tình dục, trẻ em tham gia lao động nặng nhọc, độc hại và bị ảnh hưởng các tệ nạn xã hội khác. Nếu vi phạm điều này thì thôn sẽ đề nghị các cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của Pháp luật.

4. Thôn xây dựng quỹ khuyến học để động viên khuyến khích các cháu học sinh có thành tích xuất sắc trong học tập, mức thưởng tùy thuộc vào thành tích học tập và theo quy định của chi hội khuyến học.

Điều 9. Phát triển văn hoá văn nghệ, thể dục, thể thao

1. Các hộ gia đình phải tạo điều kiện cho các thành viên trong gia đình được đọc sách báo, nghe đài phát thanh, theo dõi truyền hình; tham gia sinh hoạt văn hoá, thể dục, thể thao phù hợp với lứa tuổi của mình để rèn luyện sức khoẻ, phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần.

2. Hàng năm vào dịp đầu xuân và tùy vào điều kiện từng năm, Thôn tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, thi văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện thực tế. Khuyến khích mọi người trong thôn tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ và các cuộc thi đấu thể dục, thể thao do các cấp tổ chức.

Chương IV VỀ VIỆC CƯỚI, VIỆC TANG, LỄ TẾT

Điều 10. Về việc cưới

1. Tổ chức việc cưới phải đảm bảo theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, Không được ép buộc, gả bán hoặc khôi phục những hủ tục lạc hậu.

2. Tổ chức đám cưới phải trang trọng, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán và hoàn cảnh kinh tế của từng gia đình, tiết kiệm, tránh phô trương hình thức, gây lãng phí, hạn chế các tục lệ không cần thiết. Khuyến khích tổ chức lễ cưới hỏi theo nếp sống mới, tổ chức hình thức cưới tiệc trà, văn nghệ và báo hỷ sau ngày cưới thay cho tổ chức tiệc mặn tại gia đình.

3. Trong đám cưới hạn chế sử dụng rượu, bia. Không được sử dụng các thiết bị âm thanh gây tiếng ồn vượt quá mức quy định của pháp luật làm ảnh hưởng đến xung quanh và trật tự công cộng. Không được mở loa đài, băng đĩa nhạc sau 22 giờ và trước 05 giờ sáng.

4. Trong trường hợp có cỗ tiệc đông người thì hộ gia đình phải báo cáo với Trưởng thôn và cơ sở y tế để có sự giám sát chất lượng thực phẩm trong bữa

tiệc. Nếu vi phạm thì bị phê bình trước buổi họp thôn và nếu gây ra hậu quả nghiêm trọng thì thôn sẽ đề nghị xử lý theo quy định của Pháp luật.

Điều 11. Về việc tang

1. Khi có người qua đời, gia đình phải đến UBND xã để làm thủ tục khai tử. Thông báo với trưởng thôn để thông báo trên hệ thống truyền thanh cho nhân dân biết và phối hợp với Chi hội, đoàn thể đó cùng Ban công tác mặt trận thôn và gia đình tổ chức lễ tang chu đáo, trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm, phù hợp với phong tục, bản sắc văn hóa tốt đẹp và hoàn cảnh từng gia đình, loại bỏ các hủ tục lạc hậu. "Nghĩa tử là nghĩa tận", vì vậy khi đưa tang các hộ nên có một người tham gia đưa tiễn.

2. Việc tổ chức tang lễ chu đáo, trang nghiêm, gọn nhẹ, tiết kiệm phù hợp với phong tục tập quán, bản sắc văn hoá và hoàn cảnh của từng gia đình:

a. Khi tổ chức lễ tang không tổ chức ăn uống linh đình, không uống rượu, bia, hút thuốc lá và ăn bánh kẹo, các loại hạt trong đám tang để tránh lãng phí.

b. Không để thi hài người quá cố quá 48 giờ. Trường hợp chết do bệnh truyền nhiễm thì không để trong nhà quá 24 tiếng. Nếu hộ nào vi phạm thì lập biên bản đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

c. Sử dụng nhạc tang thay ca, kèn và không mở sau 22 giờ đêm và trước 5 giờ sáng.

d. Không được rải vàng mã, tiền âm phủ khi đưa tang tránh ô nhiễm môi trường, mất vệ sinh nơi công cộng. Chỉ được đốt vàng mã tại các ngã ba, ngã tư theo lệ làng. Nghiêm cấm tuyệt đối việc rải tiền thật.

e. Các tuần tiết trong việc tang như cúng lễ 3 ngày, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu và cải táng chỉ tổ chức trong nội bộ gia đình, họ tộc và người thân, không tổ chức ăn uống linh đình. Trường hợp nào vi phạm thì bị phê bình, nhắc nhở trước buổi họp thôn.

3. Đối với những người không có hộ khẩu thường trú tại địa phương, khi qua đời gia đình có nguyện vọng tổ chức lễ tang và an táng tại địa phương thì thân nhân phải báo cho Trưởng thôn và xin phép Ủy ban nhân dân xã, đồng thời phải chấp hành đầy đủ các quy định về tang lễ cũng như tập quán của nhân dân địa phương.

4. Khuyến khích hình thức hỏa táng để bảo vệ môi trường, tiết kiệm đất đai, kinh phí cải táng. Khi cải táng, xây mộ phải theo quy định của khu nghĩa trang.

Điều 12. Về tổ chức ngày lễ, tết, giỗ, ngày hội, ngày mừng thọ...

1. Hàng năm thôn chọn ngày 18 tháng 11 (ngày Đại đoàn kết toàn dân tộc) là ngày hội của Thôn.

2. Trong các dịp ngày lễ, tết, giỗ, ngày hội, ngày mừng thọ... là dịp hội tụ con cháu gần, xa về quê hương. Các gia đình, dòng họ cần thông qua dịp này để nhắc nhở, dạy bảo con cháu nhớ về cội nguồn, tình cảm, trách nhiệm với gia đình, quê hương, thôn, xóm. Biểu dương khuyến khích những việc làm tốt, phê bình những biểu hiện tiêu cực.

a. Việc tổ chức ngày lễ, tết, giỗ, ngày hội... phải gọn nhẹ, không phô trương, linh đình, không kéo dài thời gian.

b. Các gia đình có ông, bà, cha, mẹ đến tuổi: 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi trở lên ... thì báo cáo với Ban Mặt trận, ban chỉ huy thôn và Chi hội người cao tuổi để tổ chức mừng thọ vào dịp đầu xuân thể hiện lòng tôn kính và hiếu thảo của con cháu đối với người cao tuổi trong gia đình.

3. Vào các dịp lễ tết của quê hương dân tộc, bà con nhân dân trong thôn treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc theo sự hướng dẫn của Ủy ban nhân dân xã.

Điều 13. Phòng chống hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan trong sinh hoạt văn hóa tâm linh

1. Các sinh hoạt văn hoá tâm linh, tổ chức hiếu, hỷ, thờ cúng phải phù hợp với phong tục tập quán, đảm bảo phát huy truyền thống văn hoá. Trường hợp gia đình có người ốm đau phải đưa đi chữa trị tại các cơ sở y tế, không dùng các biện pháp cúng bái thay thế cho phương pháp chữa trị y học.

2. Cấm việc lợi dụng các sinh hoạt văn hoá tâm linh để hoạt động mê tín dị đoan. Người nào vi phạm bị khiển trách, nhắc nhở trước cuộc họp toàn thôn và lập biên bản đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương V

BẢO VỆ TỔ QUỐC, GIỮ GÌN AN NINH TRẬT TỰ

Điều 14. Bảo vệ Tổ Quốc

Bảo vệ Tổ quốc là nghĩa vụ thiêng liêng và quyền cao quý của mỗi công dân. Vì vậy mọi người dân trong thôn phải nêu cao tinh thần yêu nước, tinh thần cảnh giác. Chấp hành nghiêm Luật Nghĩa vụ quân sự, con em khi đến tuổi phải thực hiện việc đăng ký, khám tuyển khi có lệnh gọi. Nghiêm cấm các hành vi trốn tránh, đào ngũ.

Điều 15. Giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

1. Tất cả mọi người có trách nhiệm giữ gìn an ninh trật tự trong thôn. Không phát ngôn trái với đường lối, chủ trương của Đảng; chính sách, pháp luật của nhà nước, thuần phong mỹ tục, tập quán tốt đẹp của quê hương, đất nước.

2. Mọi cá nhân không được có các hành vi làm hư hại công trình công cộng của thôn, xóm. Không kích động gây rối trật tự, làm mất đoàn kết, gây gổ hằn thù, đánh chửi nhau.

3. Nghiêm cấm tàng trữ, mua bán, sử dụng vũ khí, hung khí, chất nổ. Không dùng chất nổ, xung điện, kích điện để đánh cá.

4. Nghiêm cấm đánh bạc, chứa bạc dưới mọi hình thức.

5. Chấp hành nghiêm luật an toàn giao thông

6. Có ý thức đấu tranh phòng và chống các tệ nạn trộm cắp, rượu chè bê tha, hút chích ma túy, mại dâm. Khi phát hiện kẻ gian, kẻ gây rối hoặc những người có hành vi vi phạm pháp luật phải báo ngay cho Trưởng thôn hoặc Công an viên của thôn.

7. Mọi hoạt động ban đêm sau 22 giờ và trước 5 giờ sáng không gây ồn ào ảnh hưởng đến người khác nhất là karaoke gia đình...

8. Mọi tranh chấp về quyền lợi, mâu thuẫn cá nhân phải được hoà giải ở thôn. Đơn thư khiếu kiện của công dân phải gửi đúng cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của Luật Khiếu nại tố cáo, không được gửi vượt cấp khi cấp cơ sở chưa giải quyết hoặc giải quyết chưa xong; không lôi kéo để khiếu kiện vượt cấp, đông người.

9. Nghiêm cấm buôn bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng, truyền bá ấn phẩm đồi trụy, kích động bạo lực.

10. Hộ gia đình có người lạ lưu trú qua đêm phải báo với Trưởng thôn hoặc công an viên của thôn, nếu không báo, khi có vụ việc đáng tiếc xảy ra hộ có người lưu trú phải chịu trách nhiệm trước thôn và trước pháp luật.

Nghiêm cấm các hình thức lấn chiếm lòng, lề đường để phơi các loại nông sản, đưa các vật dụng ra đường gây cản trở giao thông.

Nếu vi phạm các nội dung trên sẽ bị thôn phê bình nhắc nhở trước buổi họp toàn dân trong thôn, nếu tái phạm hoặc mức độ vi phạm nghiêm trọng thì sẽ bị đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Dùng điện

1. Các hộ chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của ngành điện, phải sử dụng thiết bị điện bảo đảm an toàn. Không được buộc trâu, bò... vào cột điện. Không thả diều, đá bóng gần hoặc dưới đường dây điện.

2. Dây điện vào nhà phải cao từ 4m đến 5m, cột chôn vững chắc, không được dùng dây trần để tránh bị điện giật.

3. Nếu ai vi phạm các quy định từ khoản 1, khoản 2 Điều này lần đầu sẽ bị phê bình trước cuộc họp toàn thể thôn. Vi phạm từ lần thứ hai trở đi sẽ bị lập biên bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Chương VI

VỀ BẢO VỆ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG, VỆ SINH, MÔI TRƯỜNG

Điều 17. Về bảo vệ các công trình công cộng

1. Mọi người phải có trách nhiệm bảo vệ các công trình công cộng của thôn như: nhà văn hoá, sân vận động, đường giao thông, di tích lịch sử, văn hoá, đường dây tải điện, hệ thống truyền thanh, hệ thống tiêu thoát nước và các công trình khác.

2. Không sửa đổi lấn chiếm các công trình và tài sản phúc lợi của tập thể, các trục đường giao thông, mương máng, ngăn mương máng để thả vịt, ngan, ngỗng hoặc ngâm vật liệu...

3. Không được viết, vẽ bậy, bôi bẩn lên tường nhà, tường bao và những nơi công cộng khác.

4. Khi xây dựng các công trình: Nhà ở, tường bao... không được lấn chiếm đất công, phải đảm bảo khoảng cách không gian, đảm bảo an toàn cho công trình tập thể.

5. Nghiêm cấm việc đào, phá và lấy đất gần đường trục, cầu cống để bảo vệ đường giao thông trong thôn và các tuyến đường chung trên địa bàn thôn, không để các loại vật liệu trên đường làm cản trở giao thông đi lại và ảnh hưởng đến tuổi thọ của đường, không lấn chiếm lòng lề đường để buôn bán...

Điều 18. Giữ gìn vệ sinh, môi trường

1. Mọi gia đình và cá nhân đều phải có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh môi trường. Các hộ gia đình hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt không vứt các loại bao bì, rác phế thải, không để các loại nước thải ra nơi công cộng gây ô nhiễm môi trường. Tham gia hưởng ứng thực hiện tốt đề án thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt đối với từng hộ gia đình nằm trong phạm vi thực hiện:

- Giữ gìn vệ sinh nơi ở, đường thôn xóm luôn sạch đẹp, tham gia làm vệ sinh chung cùng thôn, xóm khi được triển khai.
- Đổ rác, chất thải đúng giờ, đúng nơi quy định.
- Hộ gia đình, nhà hàng, cửa hiệu, hộ kinh doanh và cá nhân hoạt động thương mại phải có dụng cụ đựng rác và chất thải phù hợp.
- Không đổ đất, đá, rác thải, nước thải xuống sông, ao, hồ, cống rãnh thoát nước hoặc bất kỳ khu vực nào để tránh gây ô nhiễm môi trường.
- Xác chết động vật phải được chôn lấp cẩn thận, không vứt bừa bãi làm ô nhiễm nguồn nước và môi trường.

2. Mọi người phải làm tốt công tác vệ sinh môi trường, đường thôn, ngõ xóm sạch đẹp, phát quang bờ, bụi, quét dọn đường giao thông để phòng chống dịch bệnh.

3. Các hộ gia đình ở trên địa bàn Thôn . . . phải có công trình vệ sinh (hố tiêu, nhà xí) sạch sẽ, kín đáo; giếng, bể nước, nhà tắm hợp vệ sinh. Các hộ gia đình, cá nhân phải dùng nước sạch để sinh hoạt.

Điều 19. Về phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi

1. Mọi gia đình đều phải chấp hành tốt các quy định của Pháp lệnh thú y, tiêm phòng đầy đủ cho đàn gia súc, gia cầm. Thực hiện các biện pháp (phòng là chính) để không phát sinh và lây lan dịch bệnh.

2. Đối với gia súc, gia cầm bị bệnh, bị dịch không buôn bán, vận chuyển, giết mổ. Khi phát hiện bị bệnh dịch phải báo cáo với Ban Quản lý thôn để tổ chức tiêu huỷ tránh lây lan dịch bệnh.

Điều 20. Về chăn, thả gia súc, gia cầm

Các hộ gia đình, cá nhân chăn nuôi gia súc, gia cầm được Ban chỉ huy thôn và cơ quan có thẩm quyền tạo điều kiện để phát triển, nhưng phải phù hợp với tập quán, truyền thống và không gây ảnh hưởng đến cây trồng, hoa màu của người khác.

Chương VII XÂY DỰNG QUỸ

Điều 21. Xây dựng quỹ Thôn

1. Quỹ do Thôn họp bàn bạc dân chủ và quyết định nhưng tuân thủ các quy định của pháp luật.

2. Tiền do các tổ chức, cá nhân tài trợ, các khoản đóng góp để xây dựng các công trình phúc lợi trong thôn do hội nghị nhân dân bàn bạc, thống nhất và tổ chức thực hiện đối với từng công trình cụ thể theo đúng quy định của Pháp lệnh dân chủ và khi có sự đồng ý của UBND xã.

3. Quỹ được sử dụng vào việc: Tổ chức hội, họp sơ kết, tổng kết để xây dựng và thực hiện Hương ước; chi khen thưởng cho các hộ gia đình, cá nhân chấp hành tốt hương ước, thăm hỏi và những việc khác do hội nghị nhân dân thống nhất.

4. Ban vận động thôn có trách nhiệm trực tiếp quản lý, ghi sổ, sử dụng số tiền thu được từ hộ gia đình, cá nhân trong phạm vi Hương ước. Thôn cử người quản lý quỹ. Việc thu, chi quỹ phải đúng nguyên tắc, đúng mục đích, hàng năm phải công khai trong hội nghị nhân dân.

Chương VIII

VỀ KHEN THƯỞNG, XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN HƯƠNG ƯỚC

Điều 22. Về khen thưởng

Hộ gia đình, cá nhân có thành tích trong việc xây dựng và thực hiện Hương ước của Thôn được ghi nhận công lao, thành tích vào sổ vàng truyền thống; được nêu gương người tốt, việc tốt trên hệ thống loa truyền thanh hoặc tại các hội nghị toàn thôn; được bình xét công nhận gia đình văn hoá; được đề nghị các cấp chính quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua khen thưởng.

Điều 23. Về xử lý vi phạm Hương ước

Hộ gia đình, cá nhân nào vi phạm các điều khoản trong Hương ước của Thôn tùy theo mức độ mà xử lý bằng các hình thức sau đây:

1. Vi phạm lần đầu và lỗi nhẹ được phê bình, nhắc nhở trước cuộc họp toàn thể nhân dân;

2. Vi phạm từ lần thứ hai trở lên, trên cơ sở thảo luận thống nhất trong tập thể cộng đồng thì đưa ra kiểm điểm tại tổ chức, đoàn thể mà người đó đang sinh hoạt, đưa ra kiểm điểm trước hội nghị nhân dân; không được bình xét công nhận “gia đình văn hoá” (nếu là hộ gia đình).

* Việc áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm trong Hương ước này không thay thế các biện pháp xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Tổ chức thực hiện

1. Bản Hương ước này thể hiện ý chí của toàn thể nhân dân thôn 2, được Hội nghị toàn thể nhân dân trong thôn nhất trí thông qua. Trong quá trình thực hiện, Hương ước có thể được sửa đổi, bổ sung khi có những nội dung không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của thôn hoặc theo nguyện vọng của nhân dân trong thôn; việc sửa đổi, bổ sung Hương ước do hội nghị toàn thể nhân dân trong thôn quyết định, sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt thì được tổ chức thực hiện.

2. Hương ước của thôn có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt, Trưởng thôn, Trưởng ban công tác Mặt trận ký chứng thực sau khi được ban hành, Toàn thể nhân dân thôn 2 có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Hương ước này./.

TRƯỞNG THÔN
(Đã ký)

TRƯỞNG BAN CÔNG TÁC MẶT TRẬN
(Đã ký)

Lê Văn Nhất

Hoàng Văn Dung